

Số: 746 /QĐ- ĐHK&QTKD- KHTC

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu chi năm 2025, quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2025, các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2025-2026, dự toán thu – chi năm 2026 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-TTG ngày 02/8/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc ĐH Thái Nguyên;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 2026.

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT- BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kế hoạch- Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu khai quyết toán thu chi năm 2025, quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2025, các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2025-2026, dự toán thu - chi năm 2026 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị, Kế toán trưởng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Huy*

- Như điều 3;
- BGH (để báo cáo);
- Website trường;
- Lưu: VT, KHTC.



HIỆU TRƯỞNG

Đinh Hồng Linh
PGS.TS. Đinh Hồng Linh

Đơn vị: Trường ĐH Kinh tế và QTKD

Mã số: 1045419

Biểu 01:

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU CHI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 746/QĐ-ĐHKT&QTKD-KHTC ngày 26/6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh)

STT	CHỈ TIÊU	SỐ QUYẾT TOÁN (tr.đ)	TỶ LỆ (%)
A	TỔNG THU	162.814,6	
I	Dư năm 2024 chưa chi chuyển sang năm 2025	-	
II	Tổng số thu	162.814,6	
1	Ngân sách	30.604,7	18,80
1.1	Loại 400- 402: Viện trợ (Đào tạo học sinh Lào)	2.246,0	
1.2	Loại 070- 081: Đào tạo đại học (Chi thường xuyên)	19.342,0	
1.3	Loại 070- 081: Đào tạo đại học (Cấp bù miễn giảm học phí)	6.265,0	
1.4	Loại 070- 081: Đào tạo đại học (Hỗ trợ chi phí học tập)	1.944,5	
1.5	Loại 070- 081: Đào tạo đại học (Hỗ trợ học tập)	234,0	
1.6	Loại 070- 081: Đào tạo đại học (Trợ cấp xã hội)	534,1	
1.7	Loại 070- 081: Đào tạo đại học (Kinh phí đào tạo trong nước theo Đề án 89)	39,0	
2	Thu học phí, kinh phí tuyển sinh	118.236,7	72,62
2.1	Học phí đào tạo trình độ sau đại học	8.023,2	
2.2	Học phí đào tạo trình độ đại học, kinh phí tuyển sinh	110.213,5	
	- Học phí đại học chính quy dài hạn	105.120,3	
	- Học phí đại học VLVH, liên thông, VB2	4.514,7	
	- Học phí đào tạo từ xa	533,1	
	- Kinh phí tuyển sinh	45,4	
3	Thu học phí liên kết quốc tế	3.348,2	10,94
4	Thu khác (Các lớp tập huấn, tổ chức thi tin học, ngoại ngữ, ôn thi, ...)	10.625,1	-
B	QUYẾT TOÁN CHI	147.718,6	
I	Loại 400 Khoản 402 - Viện trợ	2.246,0	1,52
1	Chi khác	2.246,0	
II	Loại 070 Khoản 081- NSNN đào tạo đại học	28.358,6	19,20
1	Chi thanh toán cá nhân (tiền lương, phụ cấp lương, học bổng, các khoản đóng góp)	18.771,5	
2	Chi chuyên môn nghiệp vụ (DV công cộng, vật tư văn phòng, công tác phí, sửa chữa tài sản, chi phí chuyên môn)	570,4	
3	Chi khác	9.016,7	
III	Chi từ nguồn thu học phí, thu khác (Bao gồm cả LKQT)	114.438,4	77,47
1	Chi thanh toán cá nhân	45.342,7	
2	Chi chuyên môn nghiệp vụ	35.567,8	



Handwritten signature

3	Chi khác	33.527,9	
IV	Trích nộp NSNN, ĐHTN	2.675,7	1,81
1	Trích nộp Đại học Thái Nguyên	2.475,4	
2	Nộp NSNN	200,2	
C	CHÊNH LỆCH THU LỚN HƠN CHI (A - B)	15.096,0	
D	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ TỪ CHÊNH LỆCH THU CHI	15.096,0	
I	Quỹ bổ sung thu nhập	5.000,0	33,12
II	Quỹ phúc lợi	3.500,0	23,18
III	Quỹ khen thưởng	594,0	3,93
IV	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	6.002,0	39,77
IV	CHÊNH LỆCH THU CHI CHƯA PHÂN PHỐI CHUYỂN NĂM SAU (E = C-D)	0,0	

Thư

